

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 39/2022/HSST
Ngày: 28 -12 -2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

- *Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Như

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Bình
Bà Lê Thị Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lại Thị Minh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Nguyệt Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/HSST ngày 07/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/QĐXXST-HS ngày 16/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐỖ VĂN H**, sinh năm 1998; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT 2, xã CL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông: Đỗ Văn K và bà Phạm Thị X. Bị cáo chưa có vợ; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/9/2022 đến ngày 26/9/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

Người liên quan: Anh Lê Xuân Q; sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn TP, xã ĐH, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

Người làm chứng: 1, Chị Phạm Thị H1, sinh ngày: 22/10/2006; Địa chỉ: Thôn HP, xã HL, huyện H2, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2, Ông Lê Văn Q1, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Thôn TO, xã ĐK, huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 9 giờ 47 phút ngày 20/9/2022, Lê Xuân Q gọi điện cho Đỗ Văn H đang ở trọ tại phòng số 3, nhà nghỉ trọ Đồng Quê, thôn Thanh Oai, xã Đông Khê, huyện Đông Sơn hỏi H có ma túy không thì bán cho Quảng 200.000đồng. H đồng ý và hẹn Q xuống nhà trọ nơi H đang ở. Khoảng 10 phút sau, Q đi xe đến và đứng ở đường Quốc lộ 47 cũ gần nhà nghỉ trọ Đồng Quê gọi điện cho H,

H nghe máy rồi đi bộ từ nhà trọ ra gặp Q. Khi gặp, Q đưa cho Hà 200.000 đồng. H cầm tiền và đưa cho Q một gói giấy chứa ma túy. Q cầm ma túy đem về nhà lấy một ít ra sử dụng, số còn lại để trong túi quần. Sau đó Q bị tổ công tác Công an huyện Đông Sơn và Công an xã Đông Hoàng mời đến làm việc tại trụ sở Công an xã Đông Hoàng, quá trình làm việc đã phát hiện trong túi quần của Q có một gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, Q khai đây là ma túy mua của Đỗ Văn H về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vụ việc và thu giữ gói ma túy. Căn cứ vào lời khai của Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn đã triệu tập Đỗ Văn H đến làm việc. Tại Công an huyện Đông Sơn, H đã đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Quảng như đã nêu ở trên và giao nộp chiếc điện thoại H dùng để liên lạc trao đổi với Q để mua bán ma túy cùng 200.000 đồng tiền bán ma túy cho Q và khai chỗ cất giấu ma túy ở phòng trọ.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn đã tiến hành khám xét tại phòng trọ nơi H đang ở tại nhà nghỉ Đồng Quê thuộc thôn Thanh Oai, xã Đông Khê, huyện Đông Sơn. Trước khi khám xét H đã tự nguyện lấy túi nilon để ở ô thoáng nhà vệ sinh trong phòng trọ số 3 nhà nghỉ Đồng Quê bên trong chứa ma túy giao nộp cho Công an. Trong túi nilon có 03 gói giấy chứa ma túy và túi nilon chứa các cục ma túy. Quá trình khám xét không thu giữ gì thêm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn đã thu giữ và niêm phong toàn bộ số tang vật.

Tại bản kết luận số 3269/KL-KTHS ngày 23/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng trong gói giấy thu giữ của Lê Xuân Q có khối lượng là 0,042gam, loại Heroin; chất bột màu trắng trong 03 gói giấy, túi nilon chứa các cục màu trắng do H giao nộp là ma túy có tổng khối lượng 2,591gam, loại Heroine.

Về vật chứng: Một gói giấy chứa ma túy có khối lượng 0,032gam loại Heroin còn lại sau giám định; Một túi nilon chứa 03 gói giấy và túi nilon chứa ma túy có 2,467gam loại Heroin còn lại sau giám định được đựng trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thuý Hằng, Mai Văn Minh và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; Một điện thoại Nokia màu xanh đen, loại bàn phím đã qua sử dụng; Hai tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 100.000đồng được niêm phong trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo phiếu nhập kho số NK 2023/06 ngày 02/12/2022 chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-ĐS ngày 06/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về phần hình sự: Đề nghị tuyên bị cáo phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị:

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H mức hình phạt tù 36 (ba mươi sáu) tháng tù đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ và chiếc điện thoại di động Nokia của bị cáo.

Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 đề nghị: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Đỗ Văn H đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến nào hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay qua thẩm vấn công khai bị cáo Đỗ Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do nghiện hút và biết Đỗ Văn H cùng là đối tượng nghiện hút nên Lê Xuân Q đã gọi điện cho Hà hỏi mua ma túy về sử dụng. H đồng ý và hẹn Q đến khu vực gần phòng trọ của mình ở thôn Thanh Oai, xã Đông Khê, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa để bán với giá 200.000đồng. Sau đó, khi triệu tập Q đến làm việc, Công an xã Đông Khê và Công an huyện Đông Sơn đã phát hiện ở túi quần của Q có túi nilon đựng các chất bột nghi là ma túy. Căn cứ vào lời khai của Q, Công an đã triệu tập Đỗ Văn H đến làm việc, tại Cơ quan Công an, H đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp toàn bộ số ma túy. Kết quả

giám định kết luận: chất bột màu trắng trong gói giấy thu giữ của Lê Xuân Q có khối lượng là 0,042gam, loại Heroin; chất bột màu trắng trong 03 gói giấy, túi nilon chứa các cục màu trắng do Đỗ Văn H giao nộp là ma túy có tổng khối lượng 2,591gam, loại Heroine.

Hành vi nêu trên của Đỗ Văn H đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân Đỗ Văn H là đối tượng nghiện ma túy nên hơn ai hết bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy là ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất, tinh thần của người sử dụng, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, thế nhưng khi vì lợi nhuận của ma túy chi phối, bất chấp pháp luật Đỗ Văn H vẫn thực hiện hành vi mua bán ma túy, góp phần reo rắc cái chết trắng, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội cần phải được xử lý nghiêm khắc.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Do nhân thân và tính chất nghiêm trọng của vụ án nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì bị cáo Đỗ Văn H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7]. Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định là 2,499g được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đã dán kín, niêm phong được thu giữ và quản lý theo phiếu nhập kho số NK 2023/06 ngày 02/12/2022 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy và 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh đen loại bàn phím đã qua sử dụng của bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8]. Liên quan trong vụ án: Đối với Phạm Thị H1, quá trình điều tra xác định tuy ở cùng phòng trọ với H nhưng H1 không biết gì về hành vi phạm tội của H nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Lê Xuân Q, quá trình điều tra xác định Q mua ma túy về tàng trữ để sử dụng nhưng khối lượng ma túy là 0,042 gam, Q chưa bị xử lý hành chính hay phạm tội về nhóm tội phạm ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Xuân Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về nguồn gốc ma túy, theo lời khai của Đỗ Văn H là mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, không rõ địa chỉ ở khu vực gần nhà máy thuốc lá huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho H là ai, do vậy không đủ cơ sở để xử lý.

[9]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Các Điều 331; 333; 336; 337 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30/12/2016.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Văn H** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2022.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định là 2,499g được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, đã dán kín, niêm phong. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của bị cáo.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho số NK 2023/06 ngày 02/12/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn)

5. Về án phí: Buộc Đỗ Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Sơn;
- Công an huyện Đông Sơn;
- Bị cáo,
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thị Tố Như